| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 75/2023/HS-ST
Ngày: 27/9/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Bắc
*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Đỗ Thị Lài
Ông Trần Quốc Thái

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Đào Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*: Bà Hoàng Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2023/TLST-HS ngày 21/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2023/QĐXXST-HS ngày 11/9/2023, đối với:

Bị cáo: **Trần Phan Văn T,** sinh năm 1997 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Thường trú: tổ A, ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Phan Thị T1 (sinh năm 1968); là con út trong gia đình có 02 anh em; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt ngày 29/3/2023, đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. (có mặt)

* *Người bào chữa*: Luật sư Trần M, Văn phòng L, Đoàn Luật sư tỉnh B. (có mặt)

**Người chứng kiến*:

- Bà Phan Thị T1, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

- Ông Võ Thành D, sinh năm 1959; địa chỉ: Tổ G, ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

**1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng 20h00’ ngày 29/3/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp Đồn Công an xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt quả tang Trần Phan Văn T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại khu vực Hương lộ A, tổ A, ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; thu giữ

vật chứng gồm: 01 gói nylon màu đen hàn kín chứa chất kết tinh không màu-trong suốt (Mẫu A1), 05 viên nén màu nâu không rõ hình (Mẫu A2), 01 điện thoại di động Samsung màu xanh, 400.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Phan Văn T đã thu giữ: 01 hộp kim loại để trên tủ chứa 02 gói nylon màu trắng hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (Mẫu A), 01 gói nylon in hình mặt cười màu đỏ hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (Mẫu A4), 01 gói nylon màu xanh hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (mẫu A5), 64 viên nén màu nâu không rõ hình dạng (mẫu A6), 03 viên nén màu hồng không rõ hình dạng (mẫu A7), 01 cân tiểu ly, 30 túi nylon chưa qua sử dụng.

Quá trình điều tra, Trần Phan Văn T khai nhận: Thông qua mối quan hệ quen biết xã hội, T liên hệ với người đàn ông tên H (không rõ họ tên, địa chỉ) trú tại thành phố B, tỉnh Đồng Nai để mua túy về sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Từ tháng 12/2022 đến khi bị bắt, T đã 04 lần mua ma túy của H, cụ thể:

Lần thứ nhất vào cuối tháng 12/2022: 01 gói ma túy khay và 30 viên thuốc lắc giá 18.000.000 đồng;

Lần thứ 02 vào cuối tháng 01/2023: 01 gói ma túy khay và 30 viên thuốc lắc giá 24.000.000 đồng;

Lần thứ 03 vào cuối tháng 3/2023: 01 gói ma túy khay và 50 viên thuốc lắc giá 28.000.000 đồng;

Lần thứ 04: Ngày 28/3/2023, T liên lạc hỏi mua của H 72 viên thuốc lắc và 40 gam ma túy dạng khay giá 38.000.000 đồng. 20h00’ cùng ngày, H đến thành phố B. T nhận ma túy và trả H 28.000.000 đồng, nợ lại 10.000.000 đồng, mang ma túy về nhà cất giấu, chia thành nhiều gói nhỏ để bán lại cho các con nghiện kiếm lời. Khoảng 20h00’ ngày 29/3/2023, T đem theo 05 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy khay đến Hương lộ A, tổ A, ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để bán cho người đàn ông tên H1 (không rõ lai lịch) giá 3.800.000 đồng, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 134/KL-KTHS-MT ngày 06/04/2023, Phòng K (PC09) Công an tỉnh B kết luận:

“- Mẫu A1 có khối lượng 1,8583 gam, là ma túy, loại Ketamine.

- Mẫu A2 có khối lượng 1,8101 gam, là ma túy, loại MDMA.

- Mẫu A3 có khối lượng 43,0489 gam, là ma túy, loại Ketamine.

- Mẫu A4 có khối lượng 1,2178 gam, là ma túy, loại Ketamine.

- Mẫu A5 có khối lượng 1,8634 gam, là ma túy, loại Ketamine.

- Mẫu A6 có khối lượng 22,9460 gam, là ma túy, loại MDMA.

- Mẫu A7 có khối lượng 1,4471 gam, là ma túy, loại MDMA”.

* Vật chứng đã chuyển giao, bảo quản tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chờ xử lý:

- 02 (hai) phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 134/1, 134/2 ngày 06/4/2023 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh B chứa ma túy còn lại sau giám định.

- 01 (một) điện thoại di động Samsung màu xanh-đen, Imei1: 350013882311334/01;

- 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng);
- 01 cân tiểu ly màu đen - trắng;
- 30 túi nylon chưa qua sử dụng.

**2.** Tại Cáo trạng số 75/CT-VKSBRVT-P1 ngày 17/8/2023, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố bị cáo Trần Phan Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

**3.** Tại phiên tòa, trong bản luận tội vị đại diện Viện Kiểm sát đã nêu các tình tiết vụ án, tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Phan Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, các điểm s, r khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Trần Phan Văn T mức án 16 (Mười sáu) - 17 (Mười bảy) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

**4. Tranh luận và đối đáp tại phiên toà:**

4.1. Luật sư Trần M bào chữa cho bị cáo Trần Phan Văn T: đồng ý với tội danh, Điều khoản Viện Kiểm sát truy tố bị cáo; nhưng đề nghị Hội đồng xét xử lưu tâm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm khi lượng hình đối với bị cáo vì: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú khai ra các lần phạm tội trước đó, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra sớm kết thúc điều tra, phanh phui ra các tội phạm khác, hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mất sớm, mẹ không đủ điều kiện lo cho con ăn học, bị cáo nghỉ học từ năm lớp 9, làm thợ nhôm kính, tuổi đời còn trẻ chưa có vợ con, nghỉ làm, lêu lổng, sử dụng ma tuý theo lời rủ rê của bạn bè xấu; suy nghĩ nông cạn: mua bán ma tuý, kiếm lời để sử dụng ma tuý; cha ruột bị cáo đã chết có khả năng là người có công với Cách mạng tuy không có giấy tờ gì chứng minh. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt dưới khung hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sớm trở về lo cho mẹ già.

4.2. Bị cáo Trần Phan Văn T nhất trí với bào chữa của luật sư, không tranh luận bào chữa bổ sung.

4.3. Đại diện Viện Kiểm sát đối đáp:

Giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị, vì không có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do không có chứng cứ cha ruột bị cáo có công với Cách mạng; bị cáo phạm tội nhiều lần nên không thể áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt dưới khung hình phạt quy định.

4.4. Bị cáo nói lời nói sau cùng thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của bản thân; mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**5.** Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng

cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người chứng kiến, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Trong các tháng 12/2022, 01/2023, 3/2023, Trần Phan Văn T đã 03 lần mua ma túy của người đàn ông tên H (không rõ họ tên, địa chỉ) trú tại thành phố B, tỉnh Đồng Nai, tổng số 70.000.000 đồng về bán cho các con nghiện để kiếm lời. Ngày 28/3/2023, T tiếp tục mua của H 38.000.000 đồng ma tuý mang về nhà cất giấu để bán kiếm lời. 20h00’ ngày 29/3/2023, T bị bắt quả tang khi mang theo ma tuý bán cho đối tượng nghiện tại H 14 đoạn thuộc địa phận tổ A, ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng tang vật thu giữ qua giám định có 47,9884 gam ma tuý Ketamine và 26,2032 gam ma tuý MDMA.

Theo hướng dẫn tại Điều 5 Nghị định 19 ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng các chất ma túy thì tổng tỷ lệ phân trăm về khối lượng ma túy thu giữ của T được tính như sau: 47,9884 gam Ketamine x 100 : 100 = 47,9 %; 26,2032 gam MDMA x 100 : 30 = 87,3 %. Như vậy, tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy thu giữ của Trần Phan Văn T là 135,2 %, thuộc điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định bị cáo Trần Phan Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, đúng như truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy, các chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, tiềm ẩn nguy cơ gây nên những hậu quả khó lường

cho xã hội, cộng đồng và bản thân, gây tâm lý bất ổn trong quần chúng nhân dân. Là công dân trưởng thành, phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần, nhận thức được tác hại của ma tuý đối với sức khỏe của con người và những ảnh hưởng tiêu cực mà ma túy gây ra cho cá nhân, gia đình, cộng đồng và xã hội; biết rõ hành vi mua bán trái phép ma tuý của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện để thoả mãn nhu cầu của bản thân, cố tình vi phạm pháp luật.

Vì vậy, phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, để đảm bảo tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung, đồng thời nêu cao tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo bán ma túy nhiều lần, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhận tội, tự thú về những lần mua bán ma tuý trước đó, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: "người phạm tội tự thú", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

Cần tuyên tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 134/1, 134/2 cùng ngày 06/4/2023 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh B chứa chất ma túy còn lại sau giám định; 01 (Một) cân tiểu ly màu đen - trắng, 30 (Ba mươi) túi nylon chưa qua sử dụng vì liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng; tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh-đen, Imei1: 350013882311334/01, 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) là phương tiện liên lạc và tiền liên quan đến tội phạm.

[6] Về các vấn đề khác: Đối tượng tên H, là người bán ma túy cho Trần Phan Văn T và đối tượng tên H1 là người mua ma túy của Trần Phan Văn T hiện không rõ lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét, làm rõ để xử lý theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bởi các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

*1. Về trách nhiệm hình sự:*

Tuyên bố bị cáo Trần Phan Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Phan Văn T 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2023.

*2. Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 134/1, 134/2 cùng ngày 06/4/2023 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh B chứa chất ma túy còn lại sau giám định; 01 (Một) cân tiểu ly màu đen - trắng; 30 (Ba mươi) túi nylon chưa qua sử dụng.

2.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh-đen, Imei1: 350013882311334/01; 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

Toàn bộ vật chứng hiện đang bảo quản tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Biên bản giao nhận vật chứng số 62/BB-CTHADS ngày 18/8/2023 và biên lai thu tiền số 0001142 ngày 18/8/2023.

*3. <u>Án phí hình sự sơ thẩm</u>:*

*Bị* cáo Trần Phan Văn T nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

*4. <u>Quyền kháng cáo</u>:* Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (27/9/2023), bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BR-VT;
- Trại tạm giam Công an tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh BR-VT;
- THAHS tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu (3): Văn phòng, Tòa Hình sự, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Bắc**